MHCC-97H

305442

GENERAL INFORMATION

Description

Dòng tế bào MHCC-97H là một mô hình ung thư gan tế bào gan (HCC) ở người có tiềm năng di căn cao. Dòng tế bào này được thiết lập từ dòng tế bào gốc MHCC97, được lấy từ một bệnh nhân nam mắc HCC liên quan đến nhiễm virus viêm gan B (HBV). MHCC-97H đã được sử dụng rộng rãi trong các nghiên cứu về di căn ung thư, đặc biệt vì nó liên tục thể hiện di căn phổi tự phát sau khi cấy ghép chính xác vào mô hình chuột. Tính năng này khiến nó trở thành một nguồn tài nguyên quý giá để nghiên cứu các cơ chế tiến triển và di căn của HCC.
Tế bào MHCC-97H có hình thái biểu mô và sở hữu các đặc điểm di truyền và phân tử quan trọng góp phần vào hành vi di căn hung hãn của chúng. Dòng tế bào này nổi bật với sự tăng biểu hiện của các metalloproteinase ma trận (MMP-2 và MMP-9), giúp phân hủy ma trận ngoại bào và thúc đẩy khả năng xâm lấn. Phân tích proteomics đã xác định một số protein được biểu hiện khác biệt giữa MHCC-97H và dòng tế bào ít di căn MHCC-97L, bao gồm mức độ tăng cao của kinase pyruvate M2 và protein liên kết canxi S100 A4. Những phát hiện này nhấn mạnh tính hữu ích của chúng trong việc nghiên cứu các con đường phân tử điều chỉnh quá trình di căn.
MHCC-97H được sử dụng trong nghiên cứu tiền lâm sàng để thử nghiệm các chiến lược điều trị nhắm vào di căn. Các mô hình in vivo sử dụng dòng tế bào này cho phép các nhà nghiên cứu đánh giá hiệu quả của các phương pháp điều trị nhằm giảm thiểu sự lan rộng di căn, đặc biệt là đến phổi. Ngoài ra, MHCC-97H hỗ trợ trong việc phát triển các dấu ấn sinh học để dự đoán mức độ ác tính của ung thư gan và nghiên cứu vai trò của môi trường vi mô khối u trong quá trình di căn. Các ứng dụng này nhấn mạnh tầm quan trọng thiết yếu của nó trong việc nâng cao hiểu biết về sinh học của ung thư gan tế bào.

Tissue	Gan
Disease	Ung thư tế bào gan ở người lớn

Synonyms

- MHCC 97-H
- MHCC97-H
- MHCC97H

CLASSIFICATION

Organism	Human
Sex	Male
Growth properties	Adherent
Biosafety level	2

CHARACTERISTICS

Tumourigenic	Tiềm năng di căn cao

IDENTIFIERS

Citation

MHCC-97H (Số catalog Cytion 305442)

NCBI TaxID	9606
Cellosaurus	CVCL_4972

Cytion GmbH
Nikola-Tesla-Str. 3
69124 Heidelberg
Tel: +49 (0)6221 405780
info@cytion.com
cytion.com

Registered office Heidelberg
VAT ID: DE283292917
Local court Mannheim - HRB 714394
CEO / Geschäftsführer: Jonathan Steubing

Banking information
Sparkasse Heidelberg
IBAN: DE35 6725 0020 0009 2076 86
BIC: SOLADES1HDB

EXPRESSION AND SUSCEPTIBILITY

Mutational profile

Biến đổi gen: BRD7, p.Glu277Glyfs*18 (c.830_831delAG); Biến đổi gen: KEAP1, p.Pro445Glnfs*13 (c.1334delC); Biến đổi gen: TP53, p.Glu51Ter (c.151G>T)

Viruses

Biến thể: Virus viêm gan B (HBV)

HANDLING AND CULTURE

Culture medium

DMEM, chứa: 4,5 g/L glucose, chứa: 4 mM L-glutamine, chứa: 3,7 g/L $NaHCO_3$, chứa: 1,0 mM natri pyruvate (số hiệu sản phẩm Cytion 820300a)

Incubation atmosphere	37°C, 5%CO_2, môi trường ẩm.

Supplements

Bổ sung 10% huyết thanh bò phôi (FBS) vào môi trường nuôi cấy

Dissociation reagent	Accutase

Subculturing

Loại bỏ môi trường nuôi cấy cũ khỏi các tế bào bám dính và rửa chúng bằng PBS không chứa canxi và magiê. Đối với bình T25, sử dụng 3-5 ml PBS, và đối với bình T75, sử dụng 5-10 ml. Sau đó, phủ hoàn toàn các tế bào bằng Accutase, sử dụng 1-2 ml cho bình T25 và 2,5 ml cho bình T75. Để tế bào ủ ở nhiệt độ phòng trong 8-10 phút để tách chúng ra. Sau khi ủ, nhẹ nhàng trộn tế bào với 10 ml môi trường để tái phân tán chúng, sau đó ly tâm ở 300xg trong 3 phút. Loại bỏ dịch trên, tái phân tán tế bào trong môi trường tươi và chuyển chúng vào các bình mới đã chứa môi trường tươi.

Seeding density	1,5 đến 4 × 10^4 tế bào/cm^2

Thawing and culturing

Confirm that the vial remains deeply frozen upon delivery, as cells are shipped on dry ice to maintain optimal temperatures during transit.
Upon receipt, either store the cryovial immediately at temperatures below -150°C to ensure the preservation of cellular integrity, or proceed to step 3 if immediate culturing is required.
For immediate culturing, swiftly thaw the vial by immersing it in a 37°C water bath with clean water and an antimicrobial agent, agitating gently for 40-60 seconds until a small ice clump remains.
Perform all subsequent steps under sterile conditions in a flow hood, disinfecting the cryovial with 70% ethanol before opening.
Carefully open the disinfected vial and transfer the cell suspension into a 15 ml centrifuge tube containing 8 ml of room-temperature culture medium, mixing gently.
Centrifuge the mixture at 300 x g for 3 minutes to separate the cells and carefully discard the supernatant containing residual freezing medium.
Gently resuspend the cell pellet in 10 ml of fresh culture medium. For adherent cells, divide the suspension between two T25 culture flasks; for suspension cultures, transfer all the medium into one T25 flask to promote effective cell interaction and growth.
Adhere to established subculture protocols for continued growth and maintenance of the cell line, ensuring reliable experimental outcomes.

QUALITY CONTROL AND CRYOPRESERVATION

Sterility

Sự nhiễm khuẩn Mycoplasma được loại trừ bằng cả các phương pháp xét nghiệm dựa trên PCR và các phương pháp phát hiện Mycoplasma dựa trên phát quang.
Để đảm bảo không có nhiễm khuẩn vi khuẩn, nấm hoặc men, các mẫu nuôi cấy tế bào được kiểm tra trực quan hàng ngày.

Freeze medium	Như một môi trường bảo quản đông lạnh, chúng tôi sử dụng môi trường tăng trưởng hoàn chỉnh (bao gồm FBS) + 10% DMSO để đảm bảo độ sống sau khi rã đông, hoặc CM-1 (mã sản phẩm Cytion 800100), bao gồm các chất bảo vệ thẩm thấu và chất ổn định chuyển hóa được tối ưu hóa để cải thiện quá trình phục hồi và giảm stress do đông lạnh gây ra.

Storage conditions

Để bảo quản lâu dài, hãy đặt ống nghiệm vào nitơ lỏng ở pha hơi ở nhiệt độ khoảng −150 đến −196 °C. Việc bảo quản ở −80 °C chỉ được chấp nhận như một bước trung gian ngắn hạn trước khi chuyển sang nitơ lỏng.

Shipping conditions

Các dòng tế bào được bảo quản bằng phương pháp đông lạnh được vận chuyển trên đá khô trong bao bì cách nhiệt đã được kiểm định, kèm theo lượng chất làm lạnh đủ để duy trì nhiệt độ khoảng −78 °C trong suốt quá trình vận chuyển. Khi nhận hàng, hãy kiểm tra ngay lập tức bao bì và chuyển các ống nghiệm sang nơi lưu trữ phù hợp mà không chậm trễ.

DONOR

Donor age	39 năm
Ethnicity	Trung Quốc

LEGAL AND SAFETY

Safety precautions

Khi lập kế hoạch lưu trữ ống cryovial trong nitơ lỏng để rã đông sau này, việc tuân thủ các biện pháp an toàn nghiêm ngặt là bắt buộc. Găng tay và quần áo bảo hộ phù hợp là điều cần thiết, và việc sử dụng khẩu trang hoặc kính bảo hộ là bắt buộc trong quá trình chuyển mẫu đông lạnh vào hoặc ra khỏi bể nitơ lỏng. Điều này nhằm giảm thiểu nguy cơ chấn thương do nổ ống cryovial khi lấy ra, có thể dẫn đến việc văng ra các mảnh vỡ sắc nhọn.

Warranty

Tại Cytion, chúng tôi cam kết về chất lượng và khả năng sống của các sản phẩm của mình.
Chúng tôi đảm bảo rằng các tế bào của chúng tôi sẽ có khả năng sống tại thời điểm bắt đầu nuôi cấy trong
60 ngày kể từ khi vận chuyển từ cơ sở của chúng tôi.
Chúng tôi cam kết rằng tất cả các vật liệu tuân thủ các thông số kỹ thuật được mô tả trong
Giấy chứng nhận phân tích và/hoặc Tài liệu sản phẩm.
Để biết chi tiết đầy đủ, vui lòng tham khảo
<a href=""/Who-we-are/Warranty/"" hreflang=""x-default"">Tuyên bố Bảo hành.

Material Transfer Agreement required	Yes